TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09**/2025/QĐST-DS	*Hoằng Hóa, ngày 20 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972 và ông ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970.

Đều có địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1988 và chị Dương Thị H1, sinh năm 1995.

Đều có địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về số tiền nợ: Anh Lê Văn T, chị Dương Thị H1 còn nợ bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Xuân H số tiền gốc là 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) và tiền lãi là 4.500.000 đồng. Tổng 32.500.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

2.2. Về thời gian và phương thức trả nợ: Vào ngày 27 tháng 02 năm 2025 anh T, chị H1 phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền cho ông H, bà L là 32.500.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Trong đó: Tiền gốc: 28.000.000 đồng, lãi 4.500.000 đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và bà L, ông H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh T, chị H1 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền gốc phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Anh Lê Văn T, chị Dương Thị H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 812.500 đồng (T1 trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Xuân H số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004119 ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh hoá*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Cao Thị Nga